TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BẠC LIÊU** **TỈNH BẠC LIÊU**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 112/2025/QĐST-DS	*TP. Bạc Liêu, ngày 25 tháng 6 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 17 tháng 6 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 713/2024/TLST-DS ngày 27 tháng 12 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Trần Thị Đ, sinh năm 1968
Địa chỉ: Đường H, Khóm N, Phường M, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu.
- Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Tuyết N, sinh năm 1967
Địa chỉ: Khóm 6, Phường 5, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Lê Văn N, sinh năm 1965
Địa chỉ: Đường H, Khóm N, Phường M, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Buộc bà Nguyễn Thị Tuyết N có trách nhiệm trả cho bà Trần Thị Đ và ông Lê Văn N số tiền vốn vay là 66.00.000 đồng (Sáu mươi triệu đồng) và không yêu cầu tính lãi.

2.2. Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo quy định tại khoản 2 Điều 357 của Bộ luật Dân sự.

2.3. Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm là 3.300.000 đồng. Do các đương sự đã thỏa thuận được việc giải quyết toàn bộ vụ án nên phải nộp 50% án phí theo quy định là 1.650.000 đồng. Cụ thể mỗi người phải nộp 825.000 đồng, nhưng bà N tự nguyện nộp thay cho bà Đ nên phải nộp 1.650.000 đồng. Bà Trần Thị Đ không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm. Bà Đ đã nộp 4.450.000 đồng tại biên lai thu số 0003574 ngày 27/12/2024 tại Chi Cục Thi hành án dân sự thành phố B được hoàn lại đủ.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án đến khi thi hành án xong khoản tiền nêu trên, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu thêm tiền lãi của số tiền phải thi hành án theo lãi suất chậm trả tương ứng với thời gian chưa thi hành án theo quy định tại khỏan 2 Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Yến Nhi